TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CÁI R** **THÀNH PHỐ CẦN T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 19/2023/QĐST - DS	*Cái R, ngày 18 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 33/2023/TLST-DS ngày 13 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự**:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị B**, sinh năm: 1948.

Địa chỉ: B6 – 98, đường số 22b, KDC 586 (nay là KDC Phú A), khu vực Thạnh T, phường Phú T, quận Cái R, thành phố Cần T.

Bị đơn: **Công ty cổ phần xây dựng công trình GT 586**.

Địa chỉ: Số 02 đường Nguyễn Thiện T, phường 24, quận Bình T, thành phố Hồ Chí M.

Người đại diện theo pháp luật: **Võ Ngọc C**.

Địa chỉ chi nhánh tại Cần T: G2 đường Võ Nguyên G, phường Phú T, quận Cái R, thành phố Cần T.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Kim T**, sinh năm: 1987. (Giấy ủy quyền ngày 26/5/2022).

HKTT: Số 146C, khóm Bình Thạnh 2, thị trấn Lấp V, huyện Lấp V, tỉnh Đồng T.

Địa chỉ liên lạc: G2 đường Võ Nguyên G, phường Phú T, quận Cái R, thành phố Cần T.

2. **Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau**:

- Bà Nguyễn Thị B và Công ty cổ phần xây dựng công trình GT 586 thống nhất tiếp tục thực hiện hợp đồng mua bán nhà số 036-2013/HĐMB ngày 21/11/2013, đối với căn nhà và đất có tổng diện tích là 79,9m^2 (trong đó: phần đất diện tích ngang 4,22m, dài 20,0m, đất ở đô thị), căn nhà tọa lạc tại B6 – 98, đường số 22b, khu dân cư 586 (nay là khu dân cư Phú A), khu vực Thạnh T, phường Phú T, quận Cái R, thành phố Cần T, tại thời điểm thỏa thuận chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và cũng chưa thế chấp tài sản cho người khác.

- Bà Nguyễn Thị B và Công ty cổ phần xây dựng công trình GT 586 thống nhất thời hạn giao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất ở cho bà Nguyễn Thị B là đến ngày 31/12/2023.

- Nếu đến ngày 01/01/2024 mà Công ty cổ phần xây dựng công trình GT 586 vẫn chưa hoàn tất thủ tục và giao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất ở thì bà Nguyễn Thị B được quyền liên hệ với cơ quan chức năng để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật. Các lệ phí liên quan đến thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì nguyên đơn tự nguyện chịu.

- Bà Nguyễn Thị B có nghĩa vụ thanh toán số tiền 33.000.000 đồng (Ba mươi ba triệu đồng) cho Công ty cổ phần xây dựng công trình GT 586, ngay khi Công ty cổ phần xây dựng công trình GT 586 giao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất ở cho bà Nguyễn Thị B.

- *Về chi phí thẩm định tài* sản:

+ Bà Nguyễn Thị B và Công ty cổ phần xây dựng công trình GT 586 thống nhất với chi phí thẩm định là 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng), mỗi bên tự nguyện chịu chi phí thẩm định tài sản là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), bà Nguyễn Thị B đã nộp tạm ứng chi phí thẩm định là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) nên đã được nhận lại 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) tiền dư của chi phí thẩm định tài sản tại Tòa án nhân dân quận Cái R, thành phố Cần T. Chi phí thẩm định tài sản đã nộp và chi xong, không ai thắc mắc hay khiếu nại về sau.

+ Công ty cổ phần xây dựng công trình GT 586 có nghĩa vụ hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị B phân nửa chi phí thẩm định với số tiền là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), kể từ khi nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án.

- Kể từ ngày, Công ty cổ phần xây dựng công trình GT 586 và bà Nguyễn Thị B có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người có nghĩa vụ trả tiền chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi chậm trả tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*:

+ Nguyên đơn có đơn xin miễn nộp tạm ứng án phí và án phí vì thuộc trường hợp người cao tuổi được miễn tạm ứng án phí và án phí nên nguyên đơn không có nộp tạm ứng án phí và không phải nộp thêm án phí.

+ Bị đơn phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cái R, thành phố Cần T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TPCT.
- VKSND Q. Cái R.
- Chi cục THADS Q. Cái R.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Kim Xuân